TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1007/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 107/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Lưu Tuyết M, sinh năm 1982; địa chỉ: 2827, đường A, khu phố 38, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn V, sinh năm 1980; địa chỉ: 2827, đường A, khu phố 38, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Lưu Tuyết Minh và anh Phạm Văn Vinh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Lưu Tuyết M và anh Phạm Văn V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Phạm Phương Đ, sinh ngày 01/6/2021 và Phạm Phương N, sinh ngày 08/3/2023. Hai bên thỏa thuận

sau khi ly hôn, chị Phan Lưu Tuyết M sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Phạm Phương Đ và Phạm Phương N cho đến khi các cháu Phạm Phương Đ và Phạm Phương N đủ 18 tuổi, anh Phạm Văn V không phải cấp dưỡng nuôi các cháu Phạm Phương Đ và Phạm Phương N.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phan Lưu Tuyết M và anh Phạm Văn V mỗi người phải chịu 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng. Ghi nhận chị Phan Lưu Tuyết M tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Phan Lưu Tuyết M đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002927 ngày 10/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Chị Phan Lưu Tuyết M được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002927 ngày 10/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 7;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường B (phường C, Quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Diệp Tuấn